

Số: 37/2024/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 11 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 427/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty TNHH S.**

Địa chỉ trụ sở: N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1/ Ông **PRART J** – Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty TNHH S – Là đại diện theo pháp luật.

2/ Ông **Nguyễn Hồ Minh N**, chức vụ: Nhân viên Công ty TNHH S – Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 01/7/2023).

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Trúc L**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn bà Nguyễn Thị Trúc L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Công ty TNHH S số tiền còn nợ gốc 6.467.050đ, tiền lãi tính đến ngày 03/4/2024 gồm lãi trong hạn: 761.172đ, tiền lãi quá hạn: 380.586đ, tổng cộng vốn lãi 7.608.807đ (*Bảy triệu sáu trăm lẻ tám ngàn tám trăm lẻ bảy đồng*)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành nếu bị đơn chưa trả xong số tiền trên thì hàng tháng còn lãi trả lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Nếu bị đơn bà Nguyễn Thị Trúc L không trả hoặc trả không hết khoản nợ trên thì bà L có nghĩa vụ giao tài sản là xe máy biển số **64F1-280.89**; loại xe: Yamaha **Janus**; màu: Đen; số khung: **RLCSEC820HY016155**; số máy: **E3Y8E016162**; theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 003620 do Công an huyện Ô cấp ngày 25/06/2021 cho chủ sở hữu là Nguyễn Thị Trúc L cho Cơ quan Thi hành án bán đấu giá thu hồi nợ cho nguyên đơn.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Nguyễn Thị Trúc L tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 190.220đ (*Một trăm chín mươi nghìn hai trăm hai mươi đồng*).

Trả lại cho nguyên đơn Công ty TNHH S số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0010936 ngày 19/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Nguyễn Thị Thu Nga